

Số: /QĐ-ĐMST

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán và tình hình thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước 06 tháng năm 2026**

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 4558/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2041/QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2293/QĐ-BKHCN ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (đợt 3) và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2825/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2997/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (đợt 7);

Căn cứ Quyết định số 3000/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (đợt 8);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Thị trường khoa học và công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán và tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 06 tháng năm 2026 của Cục Đổi mới sáng tạo (theo các phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Thị trường khoa học và công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Vụ KHTC;
- Lưu: VT, TT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Ngọc Hà

Phụ lục

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN 06 tháng năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐMST ngày tháng năm 2026
của Cục Đổi mới sáng tạo)

1. Tình hình giao dự toán NSNN năm 2026:

Cục Đổi mới sáng tạo được giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 với tổng số kinh phí là: 47.335,75 triệu đồng. Cục Đổi mới sáng tạo đã phân bổ 100% số dự toán NSNN được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục, gồm:

- Văn phòng Cục Đổi mới sáng tạo: 17.111 triệu đồng
- Trung tâm Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ: 11.555,85 triệu đồng.
- Trung tâm Hỗ trợ Đổi mới sáng tạo: 18.668,9 triệu đồng.

2. Tình hình thực hiện dự toán NSNN 06 tháng năm 2026:

Cục Đổi mới sáng tạo đã thực hiện: 7.686,76 triệu đồng, đạt 16% dự toán được giao và bằng 103% cùng kỳ năm trước.

Cụ thể:

- Văn phòng Cục Đổi mới sáng tạo: 4.076,6 triệu đồng, đạt 23,82 % dự toán được giao trong năm.
 - Trung tâm Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ: 702 triệu đồng đạt 6% dự toán giao trong năm
 - Trung tâm Hỗ trợ Đổi mới sáng tạo: 2.722,7 triệu đồng, đạt 15% dự toán được giao trong năm.
- stk

CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CHƯƠNG: 017

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐMST ngày tháng năm 2026 của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Cục	Trung tâm Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ	Trung tâm Hỗ trợ Đổi mới sáng tạo
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	47.335,75	47.335,75	17.111,00	11.555,85	18.668,90
I	Nguồn ngân sách trong nước	47.335,75	47.335,75	17.111,00	11.555,85	18.668,90
1	Chi quản lý nhà nước (Loại 340-341)	8.921,00	8.921,00	8.921,00		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.521,40	8.521,40	8.521,40		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	399,60	399,60	399,60		
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	34.164,75	34.164,75	8.190,00	11.105,85	14.868,90
2.1	Nghiên cứu cơ bản (Loại 100-101)	2.520,00	2.520,00	1.260,00	700,00	560,00
a	Nhiệm vụ không cấp qua các Quỹ	2.520,00	2.520,00	1.260,00	700,00	560,00
	- Nhiệm vụ cấp Bộ	1.260,00	1.260,00	1.260,00		
	- Nhiệm vụ cấp cơ sở	1.260,00	1.260,00		700,00	560,00
2.2	Khoa học và công nghệ khác (Loại 100-108)	1.228,00	1.228,00	350,00	878,00	
2.2.1	Kinh phí không thường xuyên	1.228,00	1.228,00	350,00	878,00	
	Nhiệm vụ không thường xuyên	878,00	878,00		878,00	
	Đoàn ra	350,00	350,00	350,00		
2.3	Đổi mới sáng tạo (Loại 100-111)	30.416,75	30.416,75	6.580,00	9.527,85	14.308,90
2.3.1	Kinh phí thường xuyên	5.253,40	5.253,40		2.370,50	2.882,90
-	Hỗ trợ chi thường xuyên	4.951,00	4.951,00		2.254,00	2.697,00
-	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2025/NĐ-CP	302,40	302,40		116,50	185,90
2.3.2	Kinh phí không thường xuyên	25.163,35	25.163,35	6.580,00	7.157,35	11.426,00
-	Nhiệm vụ không thường xuyên	25.163,35	25.163,35	6.580,00	7.157,35	11.426,00

5/16

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Cục	Trung tâm Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ	Trung tâm Hỗ trợ Đổi mới sáng tạo
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.250,00	1.250,00			1.250,00
3.1	Đào tạo khác trong nước (Loại 070-083)	1.250,00	1.250,00			1.250,00
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.250,00	1.250,00			1.250,00
4	Chi hoạt động kinh tế (Loại 280-338)	3.000,00	3.000,00		450,00	2.550,00
4.1	Kinh phí không thường xuyên	3.000,00	3.000,00		450,00	2.550,00

Stt

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐMST ngày tháng 7 năm 2026
của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Cục Đổi mới sáng tạo công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 06 tháng năm 2026 như
ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	47.335,75	7.686,76	16%	103%
1	Chi quản lý nhà nước (Loại 340-341)	8.921,00	3.392,40	38%	162%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.521,40	3.392,40	40%	111%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	399,60			
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	34.164,75	4.294,36	13%	113%
2.1	Nghiên cứu cơ bản (Loại 100-101)	2.520,00	630,00	25%	
a	Nhiệm vụ không cấp qua các Quỹ	2.520,00	630,00	25%	
	- Nhiệm vụ cấp Bộ	1.260,00	630,00	50%	
	- Nhiệm vụ cấp cơ sở	1.260,00			
2.2	Khoa học và công nghệ khác (Loại 100-108)	1.228,00	54,16	4%	
2.2.1	Kinh phí không thường xuyên	1.228,00	54,16	4%	
	Nhiệm vụ không thường xuyên	878,00			
	Đoàn ra	350,00	54,16	15%	
2.3	Đổi mới sáng tạo (Loại 100-111)	30.416,75	3.610,20	12%	
2.3.1	Kinh phí thường xuyên	5.253,40	1.894,34	36%	
-	Hỗ trợ chi thường xuyên	4.951,00	1.894,34	38%	
-	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2025/NĐ-CP	302,40			
2.3.2	Kinh phí không thường xuyên	25.163,35	1.715,86	7%	
-	Nhiệm vụ không thường xuyên	25.163,35	1.715,86	7%	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.250,00		0%	
3.1	Đào tạo khác trong nước (Loại 070-083)	1.250,00			
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.250,00			
4	Chi hoạt động kinh tế (Loại 280-338)	3.000,00		0%	
4.1	Kinh phí không thường xuyên	3.000,00			

Handwritten signature